

BÁO CÁO
Công tác y tế năm 2018
& Kế hoạch công tác năm 2019

PHẦN A:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2018

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu Y tế năm 2018

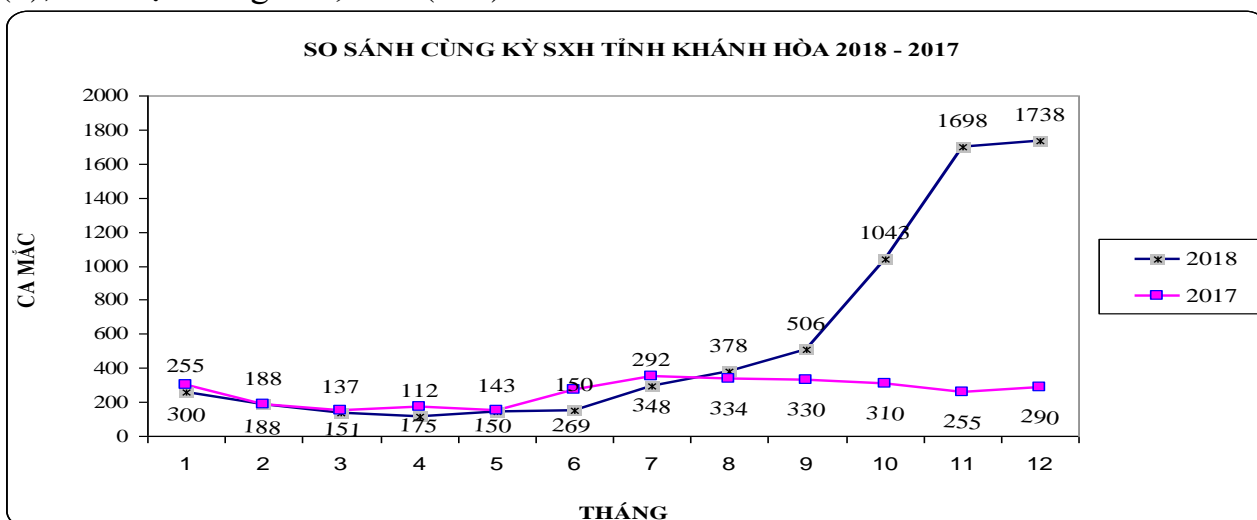
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018
1	Dân số trung bình	người	1.221.000	1.269.388	1.222.000	1.280.323
2	Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,1	0,23	0,1	0,12
3	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai so với 100 bé gái)		110,2	110,2	110,4	110,4
4	Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	giường	27,2	29,7	28,9	29,3
5	Số bác sỹ/10.000 dân	bác sỹ	6,5	6,84	7	7,3
6	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế năm (theo QĐ Quyết định 4667/QĐ-BYT)	%	86	87,6	90,5	91,2
7	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	5	4,5	5	5,6
8	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	‰	5,5	5	5,5	6,3
9	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi:					
	+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân của trẻ em dưới 5 tuổi	%	9	8,9	8,8	8,6
	+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi	%	10,4	9,9	9,9	9,8
10	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	79,2	87,7	83,5	89,7

II. Công tác Y tế dự phòng

1. Tình hình dịch bệnh trong năm 2018

- *Sốt xuất huyết*: Tính đến ngày 31/12/2018, toàn tỉnh đã ghi nhận tổng số 6.640 trường hợp Sốt xuất huyết Dengue (SXHD), 01 ca tử vong, 239 ổ dịch được phát hiện

và xử lý. So với năm 2017, số ca mắc tăng 114,2% (3.100 ca), số tử vong tăng 01 ca (0), số ổ dịch tăng 100,84% (119).



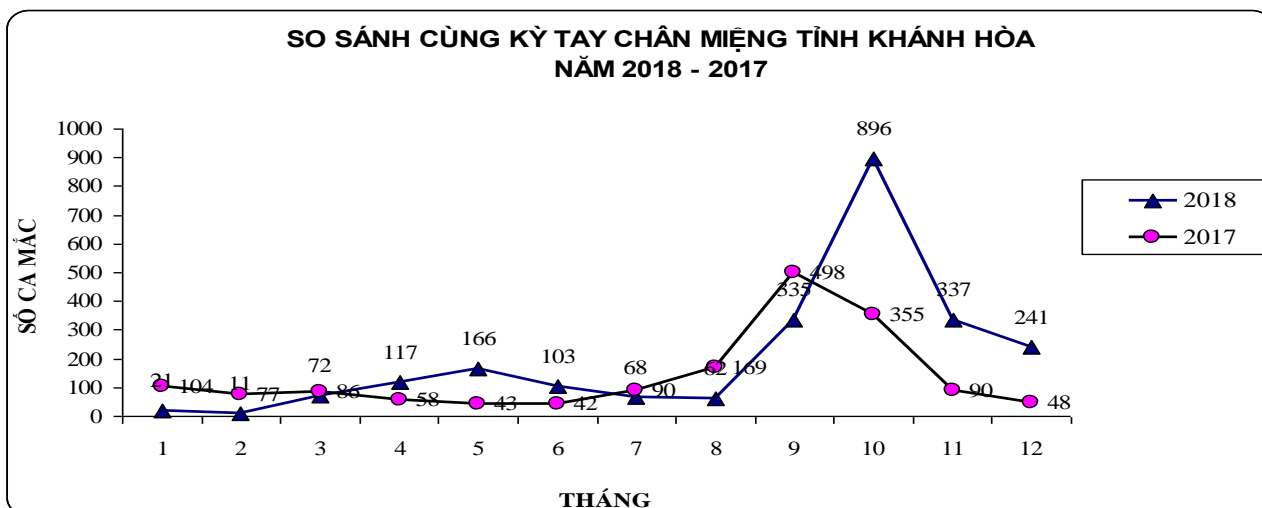
Biểu đồ 1. Số ca mắc SXHD toàn tỉnh năm 2017 – 2018

Nhận xét: từ tháng 1- 6 số ca mắc có xu hướng ổn định, số mắc tháng 6 tăng nhẹ. Số ca mới có xu hướng tăng từ tháng 7/2018. Nha Trang, Diên Khánh là 02 địa phương có số mắc cao, cùng lúc phát hiện nhiều ổ dịch. TTYT đã triển khai xử lý hóa chất diện rộng nhiều thôn tổ và quy mô toàn xã.

Địa phương	Số ca Sốt xuất huyết	
	Năm 2017	Năm 2018
Vạn Ninh	211	489
Ninh Hòa	331	537
Nha Trang	1369	3577
Diên Khánh	674	922
Cam Lâm	333	461
Cam Ranh	135	295
Khánh Vĩnh	42	349
Khánh Sơn	5	10
Toàn tỉnh	3100	6640

Số ca SXHD theo địa phương năm 2017 – 2018

- *Bệnh tay chân miệng (TCM)*: Đến ngày 31/12/2018 toàn tỉnh có 2.429 trường hợp mắc TCM, và 1 ca tử vong. So với năm 2017 (1.660 ca mắc) số mắc tăng 46,3%.



Biểu đồ 5. Số ca mắc TCM năm 2017 – 2018

Nhận xét: từ tháng 1 đến tháng 8, tình hình dịch tạm ổn, dù có tăng trong tháng 4,5. Số mắc có xu hướng giảm đến tháng 8/2018. Số mắc bắt đầu tăng mạnh vào tháng 9, tiếp tục tăng mạnh và đạt đỉnh vào tháng 10, bắt đầu giảm vào tháng 11.

Số ca mắc nhiều nhất ở Nha Trang, Diên Khánh, Ninh Hòa, Khánh Sơn. Tỷ lệ mắc TCM trên 100.000 dân cao nhất tại huyện Khánh Sơn, tiếp theo là Diên Khánh, Nha Trang, Cam Lâm, Cam Ranh, Ninh Hòa, thấp nhất là Vạn Ninh, Khánh Vĩnh.

Địa phương	Số ca Tay chân miệng	
	Năm 2017	Năm 2018
Vạn Ninh	70	183
Ninh Hòa	343	337
Nha Trang	436	775
Diên Khánh	256	420
Cam Lâm	165	202
Cam Ranh	129	196
Khánh Vĩnh	60	50
Khánh Sơn	201	266
Toàn tỉnh	1660	2429

Số ca mắc TCM theo địa phương năm 2017 – 2018

- *Uốn ván*: có 3 ca mắc, tăng 2 ca so với năm 2017 (1 ca mắc).
- *Viêm não vi rút*: có 9 ca mắc, tương đương so với năm 2017 (9 ca).
- *Viêm gan vi rút*: ghi nhận 437 ca mắc, tăng 81,3% so với năm 2017 (241 ca)
- *Sốt rét*: có 127 ca mắc, giảm 17,8% so với năm 2017 (149 ca).
- *Thủy đậu*: có 568 ca mắc, tăng 97,3% so với năm 2017 (298 ca);
- *Thương hàn*: ghi nhận 1 ca mắc (3 ca năm 2017)
- *Cúm A(H1N1)*: các trường hợp nghi ngờ do tiếp xúc gần với người thân nhiễm cúm được theo dõi, điều trị dự phòng, kết quả xét nghiệm phát hiện 02 ca dương tính cúm AH1N1, đến nay các ca mắc đều đã ổn định, không biến chứng.

Các bệnh dịch truyền nhiễm khác được kiểm soát ổn định trong năm 2018.

2. Các hoạt động triển khai chống bệnh dịch bệnh

2.1 Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hỗ trợ:

SYT đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch phòng chống dịch (PCD) bệnh truyền nhiễm 2018, là cơ sở để các địa phương xây dựng kế hoạch PCD của địa phương.

Sở Y tế đã ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị tăng cường PCD SXH, TCM khi dịch có chiều hướng gia tăng, hướng dẫn triển khai các hoạt động chuyên môn chiến dịch phun hóa chất chủ động, ngày ASEAN PC SXH, chiến dịch học sinh diệt bọ gậy tại hộ gia đình... Trung tâm YTDP và TTYT các huyện thị đã chủ động giám sát hỗ trợ hoặc phối hợp triển khai hoạt động xử lý dịch trên diện rộng tại các xã phường. Giám sát hỗ trợ các hoạt động chuyên môn phun hóa chất, diệt Lăng quăng, Bọ gậy.

Triển khai và đánh giá hoạt động phối hợp Đoàn Thanh niên chung tay phòng chống dịch SXH và Zika 02 đợt trong năm 2018. Riêng Nha Trang tiếp tục đợt 03 trong tháng 12/2018.

2.2 Các hoạt động chuyên môn PCD:

Giám sát ca bệnh, giám sát véc tơ, phát hiện và xử lý ổ dịch theo qui định tại Quyết định 3711/QĐ-BYT. Phun hóa chất diệt muỗi, xử lý côn trùng qui mô toàn thôn tổ tại một số xã phường tại Nha Trang, Diên Khánh, Khánh Vĩnh, Vạn Ninh Cam Lâm, Ninh Hòa. TTYTDP đã giám sát hỗ trợ xử lý dịch tại Nha Trang, Diên Khánh và các huyện Khánh Vĩnh, Vạn Ninh, Cam Lâm, Cam Ranh.

Thực hiện chiến dịch diệt LQBG và phun hóa chất chủ động 02 lần tại 8/8 huyện. Một số địa phương đã triển khai đợt 3 do tình hình dịch diễn biến phức tạp, nguy cơ bùng phát như Nha Trang, Diên Khánh, Khánh Vĩnh

Triển khai kế hoạch học sinh diệt LQBG 2018 tại hộ gia đình tại 6/8 huyện (trừ Khánh Vĩnh, Khánh Sơn) trong tháng 11,12/2018

Thực hiện thông điệp truyền thông PCD nhân ngày ASEAN PC SXH. In tờ rơi, dán băng rôn, xe truyền thông lưu động phát thông điệp kêu gọi người dân chung tay cùng ngành y tế PC SXH, phun hóa chất chủ động, chiến dịch học sinh diệt bọ gậy tại hộ gia đình... Phối hợp với Sở Giáo dục – Đào tạo truyền thông phòng chống bệnh TCM cho Y tế trường học và giáo viên.

Tập huấn phòng chống SXH cho cán bộ y tế tuyến huyện, phối hợp với Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tập huấn công tác điều trị và phòng chống bệnh truyền nhiễm. Tập huấn công tác phòng chống dịch TCM và phổ biến kết quả nghiên cứu khoa học để ứng dụng trong công tác phòng chống dịch TCM

Tiếp tục giám sát hỗ trợ triển khai báo cáo bệnh truyền nhiễm theo phần mềm theo Thông tư 54, cấp thêm 10 tài khoản báo cáo trực tuyến (Account) cho Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế, 9 Phòng khám Đa khoa (tư nhân).

3. Công tác phòng chống bệnh phong

Số lần khám phát hiện phong được thực hiện trong năm 2018 là 103.436, đạt 103,4% so với kế hoạch. Phát hiện 2 bệnh nhân phong mới, tăng 1 ca so với năm 2017. Tỷ lệ phong lưu hành/10.000 dân là 0,016. Số bệnh nhân (BN) được quản lý điều trị là 296, đạt 93,3% so với kế hoạch (KH).

Công tác phòng chống phong được triển khai thường xuyên và liên tục. Duy trì thành quả loại trừ bệnh phong. Đẩy mạnh tuyên truyền về bệnh phong trong cộng đồng. Các hoạt động lồng ghép tuyên truyền với khám, phát hiện bệnh được tăng cường, nâng cao ý thức chủ động tìm hiểu kiến thức và phòng, chống bệnh của mỗi người dân để bảo vệ mình và cộng đồng nhằm phát hiện bệnh sớm và điều trị kịp thời, tránh nguy cơ lây lan, để lại hậu quả nặng nề.

Bên cạnh đó, Bệnh viện Da Liễu đã tăng cường cử cán bộ đi đào tạo chuyên sâu, đầu tư mua sắm nhiều máy móc thiết bị y tế hiện đại nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khám chữa bệnh da liễu cũng như phòng, chống bệnh phong.

4. Công tác phòng chống bệnh lao

Số lần nghi lao khám phát hiện được thực hiện trong năm 2018 là 65.332 lượt, giảm 21,9% so với năm 2017 và đạt 98,2% so với kế hoạch. Tỷ lệ bệnh nhân lao các thể được phát hiện tăng 4,6% so với năm 2017. Có 1.581 bệnh nhân được phát hiện mới, tăng 4,7% so với năm 2017 và đạt 105,5% so với kế hoạch, trong đó AFB (+) là 871 BN; 25653 tiêu bản đờm được thực hiện, đạt 112% so với kế hoạch và tăng 2,6% so với năm 2017.

Số bệnh nhân lao điều trị khỏi là 1.382/1.425BN, giảm 7,1% so với năm 2017; tỷ lệ bỏ điều trị thấp (1/1.425 BN quản lý điều trị). Tỷ suất tử vong là 1,8/100.000 dân. Trong năm 2018 toàn tỉnh đã thu nhận điều trị cho 55 trường hợp lao trẻ em, tăng 161,8% so với năm 2017. Quản lý 93 bệnh nhân lao kháng thuốc.

5. Công tác phòng chống bệnh sốt rét

Trong năm 2018, bệnh nhân sốt rét toàn tỉnh là 127, giảm 14,2% so với năm 2017 (148 người). Tỷ lệ mắc/1.000 dân số chung là 0,1, giảm 25% so với năm 2017; Sốt rét ác tính 05 ca tăng 25% so với năm 2017; Phân bố ở Cam Lâm 01 ca, Khánh Vĩnh 02 ca; Diên Khánh 2 ca; Không có tử vong do sốt rét; Không có dịch sốt rét xảy ra.

Năm 2018 Trung tâm PCSR – KST – CT Khánh Hòa đã triển khai phun tồn lưu hóa chất phòng chống véc tơ sốt rét 2 huyện Khánh Vĩnh và Cam Lâm, bảo vệ cho 6.446 người đạt 64,5% so với kế hoạch năm 2018.

Công tác giám sát các hoạt động PCSR sốt rét các tuyến tỉnh và huyện được duy trì thường xuyên liên tục. Thực hiện 104 lượt giám sát phòng chống vector sốt rét xuống các xã trọng điểm nhất là 2 huyện Khánh Vĩnh và Khánh Sơn. Tiến hành giám sát ký sinh trùng, điều tra côn trùng tại 20 điểm thuộc vùng sốt rét lưu hành của TX.Ninh Hòa, Khánh Vĩnh, Cam Lâm, Khánh Sơn.

6. Công tác phòng chống HIV/AIDS

6.1. Tình hình nhiễm HIV/AIDS

Tính đến 31/12/2018, số người nhiễm HIV mới là 133, tăng 11,8% so với năm 2017. Số tích lũy là 2.229 người. Số bệnh nhân AIDS mới là 55, giảm 8,3% so với năm 2017. Số tử vong do AIDS mới là 32, tăng 18,5% so với năm 2017. Số tử vong do AIDS tích lũy là 1.187 bệnh nhân.

Hình thái lây nhiễm HIV vẫn còn tập trung, tăng trên các nhóm nguy cơ cao như nhóm MSM, nhóm NCMT, nhóm PNBD và thấp ở các nhóm đối tượng khác;

Dự báo nhiễm mới HIV còn có xu hướng tăng ở nhóm MSM, người có quan hệ tình dục với nhiều người, vợ/chồng/bạn tình của người nhiễm HIV

6.2 Hoạt động xét nghiệm, kiểm soát và phòng chống HIV/AIDS

Trong năm 2018, số người được tư vấn và xét nghiệm HIV là 18.678 lượt người, trong đó có 148 lượt có HIV dương tính, chiếm tỷ lệ 0,79%. Công tác tư vấn, xét nghiệm HIV tại các cơ sở y tế tư nhân bắt đầu phối hợp triển khai khá tốt, góp phần phát hiện nhiều trường hợp mới nhiễm HIV.

Chẩn đoán sớm nhiễm HIV ở trẻ dưới 18 tháng tuổi bằng kỹ thuật PCR tiếp tục thực hiện tại Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS. Trong năm 2018, có 100% trẻ phơi nhiễm với HIV được xét nghiệm PCR. Kết quả 100% trường hợp đều âm tính.

6.3 Hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây truyền HIV

Các đơn vị, địa phương tiếp tục phối hợp theo phương châm đa ngành, hướng tới cộng đồng bao gồm tuyên truyền trên đài phát thanh xã, huyện, đài phát thanh truyền hình tỉnh, nói chuyện chuyên đề, sân khấu hóa, tuyên truyền lưu động, mít tinh điều hành, báo viết, trang tin điện tử, tạp chí, tờ rơi, panô...

Năm 2018, Trung tâm PC HIV/AIDS tiếp tục thực hiện ký hợp đồng thực hiện truyền thông với 12 đơn vị, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh. Các cơ quan, đơn vị phối hợp như Ban tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Trung tâm Văn hoá tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên tỉnh.

6.4 Tình hình điều trị ARV

Tính đến 31/12/2018, số bệnh nhân đang điều trị ARV là 777, chiếm 76,4% so với số người nhiễm HIV/AIDS còn sống quản lý được.

Trong năm 2018, tỉnh tiếp tục triển khai chuyển BN về tuyến huyện và tuyến xã/phường để tiếp tục quản lý, theo dõi, điều trị và cấp phát thuốc ARV theo chỉ đạo của cấp trên.

Các cơ sở khám chữa bệnh thuộc Trung tâm y tế, BV bệnh nhiệt đới đã kiện toàn cơ sở để tiếp nhận khám, điều trị cho BN HIV/AIDS do BHYT chi trả và triển khai cấp phát thuốc ARV tại Trạm Y tế theo quy định.

Chương trình Lao/HIV: Tiếp tục được triển khai và phối hợp khá tốt. Hầu hết BN lao được phát hiện nhiễm HIV và ngược lại đều được điều trị lao và ARV kịp thời theo quy định. Đã triển khai lồng ghép dịch vụ chăm sóc điều trị HIV và điều trị lao tại tuyến huyện và xã/phường.

Tỷ lệ bệnh nhân đang điều trị HIV/AIDS có thẻ BHYT trên địa bàn tỉnh chiếm 93,9% (năm 2017 là 42%.)

6.5 Tình hình điều trị Methadone

Tiếp tục công tác thực hiện điều trị nghiện CDTP bằng Methadone tại 03 cơ sở, 02 điểm cấp phát thuốc cho các bệnh nhân. Hầu hết BN được điều trị sau 3 tháng tuân thủ điều trị tốt, chấp hành quy định chuyên môn.

7. Công tác phòng chống các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục

Trong năm 2018, toàn tỉnh phát hiện 108 trường hợp bị giang mai, tăng 5,9% so với năm 2017; 87 trường hợp lậu, giảm 9,4% so với năm 2017; 350 trường hợp bị lây nhiễm các bệnh hoa liễu khác, giảm 31,8% so với năm 2017, trong đó có 312 BN sùi mào gà, tương đương so với năm 2017.

8. Công tác phòng chống Bướu cổ và CRLTI

Trong năm 2018, tổng số khám là 3.150/2.000 lượt bệnh nhân, đạt 158% chỉ tiêu kế hoạch, giảm 116% so với năm 2017. Số bệnh nhân khám và điều trị bệnh tuyến giáp là 124 người. Khám Bướu cổ học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 với tổng số học sinh được khám là 3.026 em, giảm 43,3% so với năm 2017 (5.340 em). Trong đó có 46 em bị mắc bướu cổ (Độ 1A: 33, Độ 1 B: 13). Tỷ lệ mắc: 1,52%, tăng 0,52% so với năm 2017 (chỉ tiêu của chương trình là <8%).

Trong năm 2018 đã kiểm tra 960/960 mẫu, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch năm, giảm 14% so với năm 2017 (bao gồm cả mẫu muối hộ gia đình và giám sát tại nhà máy sản xuất).

9. Công tác bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng

Số lượt khám phát hiện tâm thần được thực hiện trong năm 2018 là 64.115 lượt, trong đó phát hiện 311 BN tâm thần mới.

Số BN tâm thần được quản lý là 4.590, trong đó có 2.172 BN tâm thần phân liệt, 1.921 BN động kinh, 497 BN rối loạn tâm thần, số BN điều trị ổn định là 4.337 người, chiếm tỷ lệ 94,5%. Tỷ suất mắc bệnh tâm thần phân liệt/100.000 dân là 177, Tỷ suất

mắc bệnh động kinh/100.000 dân là 157 và Tỷ suất mắc bệnh trầm cảm/100.000 dân là 41.

Triển khai và duy trì hoạt động điều trị theo ê - kíp (gồm y, bác sĩ, điều dưỡng, cử nhân tâm lý, cử nhân giáo dục đặc biệt) cho 100% bệnh nhân điều trị nội trú nhằm tạo điều kiện cho bệnh nhân được điều trị toàn diện, giúp người bệnh được cải thiện nhanh hơn, ổn định lâu hơn, giảm tỷ lệ tái phát, góp phần giảm bớt gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Tiếp tục duy trì chương trình phòng chống bệnh tâm thần tại 8 huyện/thị xã/thành phố và 137 xã, phường.

10. Công tác phòng chống bệnh tăng huyết áp (THA)

Tính đến tháng 12/2018, toàn tỉnh có 53/137 xã/phường được triển khai chương trình phòng chống THA, chiếm tỷ lệ 38,7% số xã/phường trong toàn tỉnh.

Số người ≥ 40 tuổi được sàng lọc THA năm 2018 là 22.940 người, đạt 111% chỉ tiêu kế hoạch (20.700), tăng 15.534 người so với năm 2017 (7.406 người).

Công tác quản lý, điều trị bệnh nhân tiền THA: Được thực hiện định kỳ tại các xã đã sàng lọc, nhằm đạt huyết áp mục tiêu, tránh các biến cố xảy ra do THA.

Tỉ lệ quản lý bệnh nhân THA hiện tại là 79%, tăng 5.6% so với năm 2017. Tỉ lệ bệnh nhân điều trị đạt huyết áp mục tiêu là 66%, giảm 1.8% so với năm 2017.

Trong năm 2018, Trung tâm Nội tiết đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Khánh Vĩnh, Diên Khánh và thị xã Ninh Hòa tổ chức 3 lớp tập huấn cho 132 cán bộ y tế tại địa phương về bệnh THA và các bệnh lý tim mạch.

11. Công tác phòng chống bệnh Đái tháo đường

Tổng số xã/phường được khám sàng lọc tính đến tháng 12/2018 là 43/137 xã/phường, chiếm tỷ lệ 31,4% số xã/phường được triển khai chương trình trong toàn tỉnh.

Triển khai khám sàng lọc phát hiện sớm tiền ĐTD và ĐTD cho 1024 đối tượng 30-69 tuổi có yếu tố nguy cơ tại 2 xã Vạn Phú và Vạn Lương, huyện Vạn Ninh.

Kết quả số người có yếu tố nguy cơ mắc ĐTD qua khám sàng lọc là 373 người, chiếm 36,4%; số người mắc tiền ĐTD qua xét nghiệm đường máu mao mạch là 520 người, chiếm 50,8%; số người mắc ĐTD qua xét nghiệm đường máu mao mạch là 131 người, chiếm 12,8%.

12. Công tác phòng chống bệnh Ung thư

Trung tâm Nội tiết phối hợp với các Trung tâm Y tế tổ chức 8 lớp tập huấn trong toàn tỉnh cho 294 cán bộ y tế về phòng chống ung thư, cử 3 điều dưỡng của Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa tham gia học lớp “Điều dưỡng thực hành chuyên khoa ung thư” tại Bệnh viện Ung bướu TP Hồ Chí Minh

TTTTGDSK đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về bệnh ung thư, các yếu tố nguy cơ, đề ra một số biện pháp và phát hiện sớm một số bệnh ung thư thường gặp cho người dân.

13. Công tác tiêm chủng mở rộng

Trong năm 2018, đã thực hiện tiêm chủng đầy đủ cho 18.048/19002 trẻ dưới 1 tuổi, đạt tỷ lệ 95%; số phụ nữ có thai tiêm UV2+ là 18.452/18797 người, đạt tỷ lệ 98,2%; Tiêm phòng UVSS cho 18.793/19002 trẻ, đạt tỷ lệ 98,9%; Không ghi nhận trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng, các trường hợp phản ứng nhẹ sau tiêm chủng đều được ghi chép, báo cáo đầy đủ, đúng quy định.

Sở Y tế đã ban hành kế hoạch và triển khai tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib (ComBE Five) trong tiêm chủng mở rộng năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Sởi-Rubella cho trẻ 1-5 tuổi trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà năm 2019.

Công tác quản lý, bảo quản vắc xin tại kho huyện đảm bảo đúng theo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật, quy định của Bộ Y tế.

Cán bộ chuyên trách quản lý, bảo quản vắc xin, dây chuyền lạnh; cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tiêm chủng được tập huấn, đào tạo lại và có giấy chứng nhận tập huấn tiêm chủng an toàn.

Các cơ sở tiêm chủng dịch vụ đều thực hiện tốt công tác tiêm chủng an toàn, các cán bộ tham gia tiêm chủng đều được tập huấn lại sau ba năm hoạt động và cấp mới giấy chứng nhận. Hầu hết các cơ sở tiêm chủng đều thực hiện tốt công tác báo cáo hàng tháng theo quy định và đúng thời gian.

14. Công tác kiểm dịch Y tế quốc tế

Đối với công tác kiểm dịch y tế hàng hải trong năm 2018: Trung tâm KDYTQT đã tiến hành kiểm dịch 308 tàu đến (giảm 31,2% so với năm 2017) với 128.984 lượt người đến (giảm 25,4% so với năm 2017); Kiểm dịch 320 tàu đi (giảm 29,7% so với năm 2017) với 127.865 lượt người đi (giảm 26,4% so với năm 2017).

Đối với công tác kiểm dịch y tế tại Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh: đã tiến hành kiểm dịch 13.223 lượt máy bay nhập (tăng 53% so với năm 2017) với 2.653.773 lượt người nhập (tăng 53,1% so với năm 2017); Kiểm dịch 13.159 lượt máy bay xuất (tăng 52,5% so với năm 2017) với 2.633.839 lượt người xuất (tăng 54,0% so với năm 2017).

Không ghi nhận có trường hợp sốt hoặc nghi ngờ mắc các bệnh truyền nhiễm nhóm A, không ghi nhận trường hợp hàng hóa, phương tiện vận tải có phơi nhiễm hoặc nghi ngờ phơi nhiễm bệnh truyền nhiễm nhóm A.

Trung tâm KDYTQT tiếp tục tổ chức kiểm tra, giám sát đo thân nhiệt cho tất cả các hành khách nhập, xuất cảnh tại các cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo hướng dẫn của Bộ Y tế về quy trình kiểm dịch y tế.

Trung tâm KDYTQT tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác tăng cường giám sát phòng, chống bệnh truyền nhiễm nhóm A và các bệnh mới nổi do virus gây Hội chứng hô hấp cấp vùng Trung Đông MERS-CoV, virus Zika...theo

khuyến cáo của Bộ Y tế tại các cửa khẩu cảng biển và cảng hàng không quốc tế Cam Ranh.

15. Công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp

Trong năm 2018, TTYT Dự phòng tổ chức khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp cho 188 cơ sở với tổng số công nhân được khám 20.153 người đạt tỷ lệ 112% so với kế hoạch (18000 người); Giám sát môi trường lao động tại 160 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 106,7% so với kế hoạch (150 doanh nghiệp); Quan trắc môi trường lao động tại 164 cơ sở đạt tỷ lệ 109,3% so với kế hoạch (150 doanh nghiệp) với tổng số mẫu đo 14.397 mẫu.

16. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe

Trung tâm TTGDSK đã triển khai các hoạt động:

Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng các chủ đề về: Các dịch bệnh nguy hiểm như sốt xuất huyết, tay chân miệng, phòng chống bệnh ung thư, bệnh đại, cúm A(H7N9), tăng huyết áp, tai biến mạch máu não, đái tháo đường, bệnh trầm cảm, Ebola, các dịch bệnh mùa hè...; Truyền thông kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam và hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; Cải thiện sức khỏe sinh sản và tình trạng dinh dưỡng trẻ em; Thông tin về một số vắc xin mới sẽ được đưa vào Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2018; Phòng chống ngộ độc rượu; Pháp luật về y tế, quy định mới về khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế; Phòng, chống tác hại thuốc lá; Chiến lược phát triển ngành Dược – Người Việt Nam dùng thuốc Việt Nam; ...

Thực hiện 554 tin, bài, hình ảnh trên Báo Khánh Hòa; 558 tin, bài; 03 phóng sự trên Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa; 715 tin, bài, hình ảnh trên trang điện tử Sở Y tế Khánh Hòa; 3.025 tin, bài trên sóng truyền thanh huyện; Gửi đăng tải các báo, bản tin khác là 27 bài.

Tập huấn 09 lớp (70 người/ lớp) cho Đoàn thanh niên về các kỹ năng truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng chống dịch bệnh; Tập huấn 03 lớp (45 người/lớp) cho nhân viên y tế thôn bản, Hội Liên hiệp phụ nữ xã/phường/thị trấn tại Cam Ranh và Ninh Hòa về các kỹ năng truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng chống dịch bệnh...

Tiến hành in ấn các tờ rơi, áp phích, pano... thông điệp truyền thông về HIV, bệnh Đái tháo đường, An toàn vệ sinh thực phẩm, Sốt xuất huyết và zika, tai nạn thương tích trẻ em, phòng tránh các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, các bước rửa tay bằng xà phòng, sử dụng thuốc an toàn, phòng chống tăng huyết áp, phòng chống bệnh tay chân miệng, phòng chống bệnh ung thư... phân phối đến các cơ sở y tế trong tỉnh phục vụ cho công tác truyền thông giáo dục sức khỏe. Thực hiện 6 số bản tin GDSK với 2.520 cuốn phân phối đến các đơn vị và Trạm Y tế 137 xã/phường.

17. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em

17.1 Công tác dinh dưỡng ở trẻ em

Số trẻ dưới 36 tháng được uống Vitamin A trong năm 2018 là 53.438/53.869 trẻ, đạt tỷ lệ 99,2%. Số bà mẹ uống Vitamin A là 7.722/7937, đạt tỷ lệ 97,3%.

Tỉ lệ SDD cân nặng/tuổi ở trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn tỉnh là 8,64%, giảm 0,22% so với năm 2017 năm trước. Tỉ lệ SDD chiều cao/tuổi ở trẻ dưới 5 tuổi là 9,79%, giảm 0,14% so với năm trước. Việc thực hiện các chỉ tiêu SDD TE đều đạt mức kế hoạch.

Địa phương có tỉ lệ SDD cao vẫn là Khánh Sơn với tỉ lệ 31,86% và Khánh Vĩnh với tỉ lệ 27,4% (cân nặng/tuổi).

TT CSSKSS tổ chức các lớp tập huấn về “Nâng cao năng lực triển khai hoạt động dinh dưỡng tại cộng đồng và triển khai tuần lễ phát triển và dinh dưỡng ở 100% các xã”. Tổ chức điều tra dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em cho 1.530 trẻ < 5 tuổi.

17.2 Công tác chăm sóc, giáo dục TEKT

Trong năm 2018, TT PHCN GDTEKT tiến hành khám 5.718 lượt, đạt 110% so với kế hoạch, trong đó có 2.070 lượt tập vật lý trị liệu cho trẻ em khuyết tật.

Số trẻ em khuyết tật mới phát hiện đưa vào quản lý trong năm 2018 là 180 trẻ, tổng số trẻ khuyết tật được quản lý trên địa bàn tỉnh là 2.226 trẻ, đạt 96,8% so với KH; Hỗ trợ cho 10 cháu trong chương trình L'appel và 19 cháu trong đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2018 – 2020.

18. Công tác Vệ sinh an toàn thực phẩm

Trong năm 2018, toàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm làm 34 người mắc, trong đó có 31 người nhập viện, không có trường hợp tử vong;

Chi cục ATVSTP đã tiến hành xét nghiệm giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm cho 9.877 mẫu, số mẫu đạt 8.051 mẫu chiếm tỷ lệ 81,52%.

Chi cục ATVSTP đã tiếp nhận 148 hồ sơ tự công bố sản phẩm, cấp 02 giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, cấp mới 2.866 giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho người sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, cấp mới 651 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống. CC ATVSTP đã tổ chức ký bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với 1.304 cơ sở bếp ăn tập thể.

Trong năm 2018, ngành Y tế đã chủ động triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm cho các sự kiện, lễ hội lớn của tỉnh; Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm Tăng cường công tác hậu kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng và mỹ phẩm, bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, các cơ sở dịch vụ ăn uống phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm phòng chống ngộ độc thực phẩm,...

Thành lập 381 đoàn thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm, trong đó có 31 đoàn tuyến tỉnh, 28 đoàn tuyến huyện, 322 đoàn tuyến xã. Tiến hành thanh, kiểm tra tại 8.184 cơ sở, phát hiện 1.834 cơ sở vi phạm, chiếm 22,41%, trong đó 1232 cơ sở vi

phạm bị xử lý, 602 cơ sở bị nhắc nhở. Trong số 1232 cơ sở bị xử lý có 1195 cơ sở bị cảnh cáo, 37 cơ sở bị phạt hành chính với tổng số tiền phạt hơn 110 triệu đồng.

Trong năm 2018, Chi cục ATVSTP đã tổ chức 70 lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo với 3.770 người tham dự nhằm tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Ngoài ra, Chi cục ATVSTP phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về những kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm đến mọi người dân nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc chọn lựa, chế biến thực phẩm, ăn uống hợp vệ sinh để chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. Công tác khám chữa bệnh

1. Hoạt động khám chữa bệnh chung

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu khám chữa bệnh năm 2018

Trong năm 2018, các cơ sở y tế trong toàn tỉnh thực hiện 3.586.878 lượt khám bệnh, tương đương so với năm 2017 (3.553.997), đạt 116,6% so với KH (3.076.150); Điều trị nội trú là 245.075 lượt, tăng 11% so với năm 2017 (221.031), đạt 130% so với KH (188.610); Thực hiện phẫu thuật là 26.514 lượt, giảm 1,3% so với năm 2017 (26.858), đạt so với KH (26.332).

Thực hiện ngày điều trị TB toàn tỉnh là 5,6.

1.2 Công suất sử dụng giường bệnh

Tính đến 31/12/2018, số giường kế hoạch tại các cơ sở y tế công lập trên toàn tỉnh là 3.552 giường, số giường bệnh thực kê là 4446.

Công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch tại các bệnh viện phần lớn đều hơn 100%. Một số bệnh viện có công suất sử dụng giường bệnh cao như Bệnh viện ĐK tỉnh với 114,6%, Bệnh viện ĐKKV Cam Ranh 110,2%, Bệnh viện YHCT – PHCN 111,1%, BV huyện Vạn Ninh 130,8%, BV huyện Diên Khánh 151,7%.

	Giường KH		Giường TK		CSSDGBKH %		CSSDGBTK %	
	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018
Tổng	3192	3552	4268	4446	118,2	105,7	88,4	84,4

BV ĐK tỉnh	1000	1200	1289	1348	137,3	114,6	106,5	102
BV ĐK Cam Ranh	255	280	380	360	122,1	110,2	82	85,7
BV ĐK Ninh Hòa	255	280	354	381	118,7	105,6	85,5	77,6
BV YHCT	200	250	250	325	129,8	111,1	103,9	85,5
BV Đa liễu	100	100	100	100	95,9	88,5	95,9	88,5
BV Tâm Thần	150	150	192	207	104	106,3	81,3	77,1
BV bệnh Nhiệt đới	100	100	120	107	74,9	106,6	62,4	99,7
BV Lao	100	100	122	122	90,7	90,5	74,3	74,2
TTYT Diên Khánh	190	200	256	299	143	151,7	106,1	101,4
TTYT Cam Lâm	120	130	204	204	102,7	103,4	60,4	65,9
TTYT Khánh Sơn	70	70	96	111	102,8	115,3	74,9	72,7
TTYT Khánh Vĩnh	80	80	120	120	112,2	102,3	74,8	68,2
TTYT Ninh Hòa	120	140	173	185	136,1	114	94,4	86,2
TTYT Vạn Ninh	150	170	261	269	137	140,7	78,7	88,9

Ngoài giường bệnh được triển khai thực hiện theo kế hoạch giao, các đơn vị đã chủ động kê thêm nhiều giường bệnh nhằm đáp ứng đủ về nhu cầu cơ sở vật chất cho việc khám chữa bệnh của các cơ sở y tế nhằm phục vụ người bệnh.

Số giường bệnh thực hiện trong năm 2018 là 3754, đạt 29,3/vạn dân

2. Kết quả Khám chữa bệnh BHYT và công tác phối hợp với BHXH tỉnh

Trong năm 2018, toàn tỉnh có 1.101.682 người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ bao phủ khoảng 89,7%.

Trong năm 2018, ước số lượt người thực hiện khám bệnh BHYT là 2.732.436 lượt, chiếm tỉ lệ 75,9% trên tổng lượt khám (tăng so với năm 2017 là 72,3%), điều trị nội trú BHYT là 211.170 lượt, chiếm tỉ lệ 86,2% lượt điều trị nội trú (tăng so với năm 2017 là 83%).

Các BV có tỉ lệ BN khám BHYT cao là BV Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, Diên Khánh, Ninh Diêm, Vạn Ninh và các PKĐKKV; các BV có tỉ lệ BN khám BHYT thấp là BV Đa Liễu, BV Cam Lâm, BV Lao, BV Bệnh Nhiệt đới.

Triển khai Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

Triển khai Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng

hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

Sở Y tế phối hợp BHXH tỉnh kiểm tra công tác khám, chữa bệnh BHYT, chi phí khám, chữa bệnh BHYT, ứng dụng Công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với BHXH tỉnh giải quyết những vướng mắc liên quan đến chi trả bảo hiểm y tế, thẩm định và lập danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện KCB BHYT.

Phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức giao ban công tác khám chữa bệnh BHYT hàng quý nhằm giải quyết những khó khăn vướng mắc trong khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, từ đó đưa ra những giải pháp khắc phục những thiếu sót của các cơ sở y tế cũng như công tác giám định của cơ quan BHXH các cấp

3. Y học cổ truyền

Trong năm 2018, toàn ngành thực hiện 849.666 lượt khám kết hợp YHCT (tăng 24% so với năm 2017 là 684.974), chiếm tỷ lệ 23,7% so với tổng số lần khám bệnh. Điều trị nội trú có kết hợp YHCT là 7.716 lượt, giảm 48,3% so với năm 2017, chiếm 3,1% trên tổng lượt điều trị nội trú.

Các bệnh viện có tỷ lệ khám chữa bệnh bằng YHCT cao là BV YHCT &PHCN với tỉ lệ 54,7%; BV Khánh Vĩnh với tỉ lệ 32,1%.

Thực hiện chỉ đạo theo Kết luận số 72-KL/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh Ủy tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư về việc phát triển nền Đông Y Việt Nam và Hội Đông Y Việt Nam trong tình hình mới, đảm bảo đến năm 2020, tỷ lệ khám, chữa bệnh bằng YDCT, kết hợp khám, chữa bệnh bằng YDCT với Y dược hiện đại tại các đơn vị y tế tuyến tỉnh đạt tỷ lệ 20%, tuyến huyện đạt 25% và tuyến xã đạt 40%.

4. Xã hội hóa y tế và khám chữa bệnh y tế tư nhân

Bên cạnh hệ thống khám chữa bệnh công lập, hệ thống khám chữa bệnh ngoài công lập đã góp phần trong công tác chăm sóc sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Toàn tỉnh hiện có 4 Bệnh viện tư nhân là Bệnh viện 22/12 quy mô 300 giường, Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Nha Trang quy mô 100 giường bệnh, Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec quy mô 100 giường bệnh và Bệnh viện Mắt Sài Gòn Nha Trang với quy mô 21 giường bệnh và các 10 PKĐK tư nhân.

Năm 2018, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3921/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 về Quy chế phối hợp giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời triển khai, chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập triển khai thực hiện Quyết định số 3921/QĐ-UBND theo chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị nhằm mục đích sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị trong công tác cấp cứu, khám chữa bệnh, đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật, nghiên

cứu khoa học, góp phần làm giảm tình trạng quá tải tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống y tế tư nhân phát triển nhờ vào chính sách đúng đắn của nhà nước hỗ trợ y tế tư nhân, góp phần giảm tải cho khu vực y tế công. Các bệnh viện tư nhân được đầu tư hệ thống trang thiết bị và kỹ thuật y tế hiện đại, những máy móc tiên tiến với vốn đầu tư đắt tiền như MRI, xạ trị, nội soi, CT đa lớp cắt laser, máy xét nghiệm tự động, bán tự động.... Người bệnh đã bắt đầu có sự lựa chọn giữa việc điều trị ở BV tư hay BV công, điều này mang lại nhiều cơ hội tiếp cận dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Hiện tại 2 đơn vị y tế trong ngành triển khai liên doanh liên kết với công ty tư nhân theo Thông tư 15 năm 2007 của Bộ Y tế là BVĐKKV Cam Ranh (máy CT và XQuang kỹ thuật số) và TTYT Vạn Ninh (máy XQuang kỹ thuật số), đang hoạt động hiệu quả.

5. Thực hiện chuyển giao kỹ thuật theo Đề án Bệnh viện vệ tinh và 1816

Bệnh viện ĐK tỉnh nhận chuyển giao các kỹ thuật phẫu thuật tim hở, phẫu thuật u não, phẫu thuật túi phình mạch não, phẫu thuật u đầu tụy, phẫu thuật cắt đại trực tràng, phẫu thuật u gan, phẫu thuật K đại tràng sigma, phẫu thuật co giật nửa mặt, đau dây thần kinh số V từ Bệnh viện Chợ Rẫy; phẫu thuật nội soi khớp gối, khớp vai từ Hội Y học TĐTT; phẫu thuật chấn thương chỉnh hình Nhi từ Bệnh viện Nhi Đông I; phẫu thuật suy giãn tĩnh mạch chi dưới bằng phương pháp Laser nội mạch, phẫu thuật tạo hình bệnh lý lõm ngực, phẫu thuật cắt kén khí màng phổi từ Bệnh viện ĐH Y dược TP HCM.

Bệnh viện đa khoa tỉnh hỗ trợ chuyên môn cấp cứu, kỹ thuật gói phẫu thuật Longo, kỹ thuật gói phẫu thuật TMH tại TTYT Cam Lâm.

6. Công tác cấp cứu ngoại viện (Cấp cứu 115)

Trong năm 2018, TT 115 đã thực hiện 5.438 lần vận chuyển cấp cứu, đạt 155% so với KH và tăng 21,8% so với năm 2017, thực hiện 403 lần vận chuyển cấp cứu phục vụ tuyến dưới, đạt 161% so với KH và tăng 28,3% so với năm 2017, thực hiện 232 lượt công tác phục vụ chăm sóc y tế cho các hội nghị Chính trị - Y tế - Văn hóa.

Trung tâm cấp cứu 115 đã hoạt động rất tích cực trong việc cấp cứu nạn nhân bị tai nạn giao thông hàng loạt trên tuyến đường đèo Khánh Vĩnh - Đà Lạt và trong mùa bão lụt cuối năm 2018.

7. Công tác huyết học truyền máu

Trong năm 2018, Trung tâm Huyết học truyền máu ước thực hiện: 18.700 lượt sàng lọc máu, đạt 110% so với kế hoạch và tăng 10,6% so với năm 2017.

Xét nghiệm huyết học 253.00 lượt, tăng 25,5% so cùng kỳ; Sàng lọc HIV 100% số đơn vị máu thu được; Thực hiện dự trữ 18.700 đơn vị máu, đạt 110% so với kế hoạch; Tỷ lệ người cho máu tình nguyện là 100%, không có người cho máu chuyên nghiệp; Sản xuất huyết tương các loại đạt 6.600 đơn vị, đạt 111% so với kế hoạch.

Tiếp nhận máu và phục vụ y tế tại chương trình hiến máu tình nguyện “Hành trình đỏ” năm 2018; Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ nhóm máu hiếm Rh(-) và câu lạc bộ hiến Tiểu cầu, tri ân thành viên có nhiều đóng góp tích cực trong quá trình chữa bệnh cứu người, vận động những người hiến máu tình nguyện đăng ký vào câu lạc bộ.

8. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản

Trong năm 2018, toàn tỉnh đã thực hiện 202.532 lượt khám phụ khoa, tăng 1,6% so với năm 2017; thực hiện là 102.557 lượt điều trị phụ khoa, tăng 1,3% so với năm 2017.

Tỷ lệ phụ nữ đẻ (PNĐ) được quản lý thai đạt 99,6%; Tỷ lệ PNĐ khám thai ≥ 3 lần trong 3 kỳ đạt 96,9%; Tỷ lệ PNĐ tại cơ sở y tế đạt 99,6%; Tỷ lệ PNĐ được cán bộ y tế chăm sóc đạt 93,5%;

Có 5 ca tử vong mẹ do đẻ, giảm 1 ca so với năm 2017, 100% các trường hợp tử vong mẹ được thẩm định.

Toàn tỉnh có 68 trường hợp tai biến sản khoa, giảm 8% so với năm 2017 (74 ca), trong đó có 31 ca băng huyết, 26 ca sản giật, 1 ca vỡ tử cung và 9 ca nhiễm trùng hậu sản.

IV. Công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

Dân số trung bình: 1.280.323 người;

Tỷ suất sinh: 14,45‰;

Mức giảm tỷ suất sinh: 0,12‰ (KH 0,10‰);

Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 8,26%, giảm 0,16% so năm 2017;

Tỷ lệ giới tính khi sinh 110,4 trẻ em trai/100 trẻ em gái (tăng 0,2 điểm % so với năm 2017);

Tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc: 95,0 % KH;

Tỷ lệ trẻ em mới sinh được sàng lọc: 33,3% KH;

Tỷ lệ cặp vợ chồng sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại: đạt 75,12%;

Số cặp vợ chồng sử dụng BPTT mới trong năm: 97.524 người, đạt 100,9% KH.

Chi cục DS tiếp tục duy trì các hoạt động Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tại 12 điểm tại các địa phương và trường học nhằm cung cấp kiến thức thức, kỹ năng sống và kỹ năng thực hiện chăm sóc SKSS/KHHGD ở lứa tuổi vị thành niên, thanh niên và đặc biệt là nam, nữ chuẩn bị kết hôn để phát hiện, phòng ngừa và hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, sinh đẻ, nuôi con bằng sữa mẹ, các nguy cơ sinh con bị bệnh, tật bẩm sinh, góp phần đảm bảo hôn nhân bền vững và nâng cao chất lượng giống nòi

Sở Y tế đã thực hiện việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân số ở cấp huyện theo các Quyết định của UBND tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số-KHHGD vào Trung tâm Y tế huyện; duy trì hoạt động truyền thông - giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác Dân số-KHHGD; thu thập, cập nhật đầy đủ thông tin biến động về Dân số-KHHGD nhằm nâng cao chất lượng báo cáo thống kê điện tử;

Tiếp tục tuyên truyền, vận động, phát hiện, can thiệp sớm tật, bệnh ở thai nhi và sơ sinh trên toàn tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới, nội dung truyền thông chuyên trọng tâm chiến lược KHHGD sang Dân số - Phát triển.

V. Các công tác khác

1. Công tác giám định y khoa và giám định pháp y

1.1 Công tác giám định Y khoa:

Trong năm 2018, thực hiện 2.594 lượt khám giám định y khoa, giảm 22,5% so với năm 2017 (3.345), trong đó 2.190 lượt khám tuyến dụng, theo yêu cầu, 2 lượt khám thương binh, 14 trường hợp bị ảnh hưởng CĐHH/đioxin, 23 trường hợp bệnh nghề nghiệp, 54 trường hợp tai nạn lao động, 02 trường hợp giám định tổng hợp, 158 hưu trí, 132 trường hợp khuyết tật và 02 trường hợp khác.

2.2 Công tác giám định pháp Y:

Trong năm 2018 đã thực hiện 1.004 trường hợp giám định pháp y, tăng 20,5% so với năm 2017 (833), trong đó 410 ca giám định thương tích, tăng 43,9% so với năm 2017 (285 ca), 594 ca giám định tử thi, tăng 8,4% so với năm 2017 (548 ca).

2. Công tác Y tế xã

Triển khai mở rộng mô hình y học gia đình tại 28 trạm y tế xã phường trong toàn tỉnh.

3 Trạm Y tế thuộc TTYT Ninh Hòa (Ninh Hà, Ninh Quang, Ninh Sơn) tham gia mô hình trạm y tế điểm của Bộ Y tế, được đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị y tế theo mô hình điểm.

Dự án HPET đã triển khai 11 lớp đào tạo về nguyên lý y học gia đình cho các nhân viên y tế làm việc tại tuyến trạm (bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, dược, hộ sinh, trưởng trạm).

Sở Y tế tiến hành phúc tra tiêu chí quốc gia về y tế xã, tham mưu thành lập hội đồng xét công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế cấp tỉnh, dự kiến năm 2018 có 125/137 xã đạt tiêu chí, đạt tỉ lệ 91,2%.

Tiếp tục chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố triển khai tiêu chí 15 và 17 (Y tế) trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia về nông thôn mới. Năm 2018 có 8/8 xã đạt tiêu chí về y tế trong tiêu chuẩn nông thôn mới.

VI. Công tác Dược

1. Công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành Dược tại địa phương

Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng tham mưu Kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017- 2020" trên địa bàn Khánh Hòa.

2. Công tác đấu thầu

Sở Y tế hoàn thành việc tổ chức đấu thầu lần 2 lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư và sinh phẩm cho các đơn vị trong ngành từ năm 2017 đến năm 2019, giải quyết các vấn đề phát sinh hậu đấu thầu.

Chuẩn bị kế hoạch đấu thầu năm 2019 – 2021, đã xây dựng và tổng hợp danh mục dự trù của các đơn vị để trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu gửi UBND tỉnh phê duyệt

3. Công tác quản lý dược bệnh viện và giá thuốc

Kiểm tra việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển ngành Dược VN đến 2020 và tầm nhìn 2030. Thực hiện các quy định về: tổ chức và hoạt động khoa Dược; Hội đồng thuốc và điều trị; Dược lâm sàng; quản lý chất lượng thuốc...

Tổ chức tập huấn dược lâm sàng cho khoảng 300 dược sỹ, bác sỹ trong các cơ sở điều trị nhà nước và tư nhân trên địa bàn nhằm cập nhật kiến thức mới về sử dụng thuốc hợp lý, an toàn giúp cho cán bộ nâng cao công tác điều trị.

Duyệt dự trù thuốc thành phẩm gây nghiện, thuốc thành phẩm hướng thần năm 2018 cho các đơn vị y tế trong tỉnh.

Hướng dẫn thực hiện việc theo dõi, giám sát ADR tăng cường các hoạt động cảnh giác dược và thông tin thuốc, giám sát sử dụng thuốc tại đơn vị.

4. Công tác cấp giấy phép, tiếp nhận công bố liên quan đến thuốc và mỹ phẩm

Cấp 440 chứng chỉ hành nghề dược, 653 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, 06 phiếu tiếp nhận công bố mỹ phẩm, 03 giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm, 54 giấy xác nhận nội dung hội thảo giới thiệu thuốc.

VII. Công tác quản lý nhà nước về y tế

1. Cải cách hành chính

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 227/KH-SYT ngày 26/01/2018 về cải cách hành chính Ngành Y tế Khánh Hòa năm 2018 và đã tổ chức triển khai thực hiện 32/32 (100%) nhiệm vụ theo kế hoạch đã ban hành.

Sở Y tế đã thành lập đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1028/QĐ-SYT ngày

16/10/2018 của Giám đốc Sở Y tế về việc kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác cải cách hành chính. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 10/31 (32,2%) cơ quan, đơn vị trực thuộc và Sở Y tế đã Công văn số 3630/SYT-VP ngày 15/11/2018 chỉ đạo rà soát, khắc phục những tồn tại sau kiểm tra việc phổ biến, giáo dục pháp luật và cải cách hành chính năm 2018.

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018 và thực hiện báo cáo định kỳ công tác CCHC theo đúng quy định.

Triển khai thực hiện đầy đủ và chất lượng 6 nhiệm vụ của công tác CCHC như cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cải cách tổ chức bộ máy, Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính.

Tổ chức chấm điểm đánh giá công tác CCHC của Sở Y tế và thẩm định đánh giá công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin

Tham mưu trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào các hoạt động chuyên môn và công tác quản lý, đã tập trung triển khai như sau:

Ứng dụng CNTT trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm, đấu thầu thuốc, hóa chất, vật tư, thống kê y tế,...

Phối hợp với Cty Viettel và VNPT triển khai tập huấn hướng dẫn cho 100% cơ sở bán lẻ thuốc trên toàn tỉnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phần mềm kết nối mạng để quản lý hoạt động kinh doanh thuốc theo chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ. Kết quả đã có 78 cơ sở được cài đặt phần mềm

Ứng dụng CNTT trong việc sử dụng phần mềm một cửa liên thông điện tử: Tiếp nhận, hướng dẫn và cập nhật bộ thủ tục hành chính mới; triển khai phần mềm một cửa liên thông điện tử và cập nhật bổ sung bộ thủ tục hành chính mới theo Bộ TTHC chuẩn hoá của UBND tỉnh ký phê duyệt.

Ứng dụng CNTT trong việc triển khai đường dây nóng trên hệ thống phần mềm và hệ thống nhắc việc của UBND tỉnh bàn giao.

Kết quả xếp loại tốt về CNTT năm 2018.

3. Công tác Văn thư – Lưu trữ

Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt về công tác văn thư, lưu trữ; Triển khai phần mềm quản lý văn thư bằng tin học tại cơ quan Sở Y tế đến từng bộ phận chuyên môn nhằm tiết kiệm kinh phí và thời gian.

Triển khai ứng dụng CNTT vào quản lý và điều hành các hoạt động bằng hệ thống Eoffice của UBND tỉnh và hệ thống Voffice của Bộ Y tế; thực hiện sử dụng hộp thư điện tử của Văn phòng Bộ Y tế.

Tổng hợp các số liệu thống kê báo cáo về công tác văn thư – lưu trữ năm 2018.

4. Công tác Kế hoạch Tài chính

4.1 Công tác kế hoạch tài chính

Duyệt quyết toán ngân sách năm 2017 cho các đơn vị trực thuộc.

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC, Thông tư 15/2018/TT-BYT và Thông tư 39/2018/TT-BYT về giá dịch vụ y tế về thống nhất giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Tham mưu Nghị quyết sửa đổi Nghị Quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

Mua sắm thiết bị cho các đơn vị.

Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Thực hiện các thủ tục tiếp nhận hàng viện trợ của các tổ chức và cá nhân.

Triển khai thực hiện Chương trình đối tác Thái Bình Dương (xây dựng một số hạng mục cho các Bệnh viện)

Tiếp tục triển khai các dự án như: Dự án HPET, dự án Quản lý chất thải bệnh viện.

Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số giai đoạn 2016-2020 và phối hợp các đơn vị, các phòng thuộc Sở triển khai Đề án Y tế biển đảo.

Tập huấn công tác tài chính kế toán cho các đơn vị.

Phối hợp các đơn vị khắc phục thiết hã do cơ báo số 12 gây ra.

4.2 Công tác xây dựng cơ bản

Triển khai kế hoạch XDCB 2018 của ngành với nguồn vốn địa phương, vốn trung ương, vốn ODA gồm:

Các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng: TYT Ninh Thủy, phân trạm y tế Tiên Du, phân trạm y tế Điệp Sơn, Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải các bệnh viện (gồm BVĐK tỉnh, BVĐKKV Ninh Hòa, BVĐKKV Cam Ranh, BVĐK Diên Khánh, BV Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng).

Các công trình đang tiếp tục triển khai thi công và dự kiến hoàn thành trong năm 2019: BV Bệnh nhiệt đới (gđ2), BVĐK tỉnh (10 phòng mổ và 02 phòng mổ tim), Trung tâm (trạm) Kiểm dịch y tế quốc tế Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, phân trạm y tế Ninh Tân, phân trạm y tế Đắc Lộc, Dự án Mua sắm TTB y tế cho các Trung tâm chuyên khoa (Vốn CTMT Y tế - Dân số).

Triển khai các thủ tục để chuẩn bị thi công các dự án như: Bệnh viện đa khoa thành phố Nha Trang, Xây dựng các Đội y tế dự phòng.

5. Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo

5.1 Quản lý tổ chức ngành y tế

Ngành Y tế đã tinh gọn 12 đầu mối các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, đạt tỷ lệ 30% so với tổng số cơ quan, đơn vị trong toàn ngành (tổ chức lại 08 Trung tâm Y tế huyện

thị xã, thành phố trên cơ sở sáp nhập 08 Trung tâm Dân số-KHHGD tuyến huyện; Thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tuyến tỉnh trên cơ sở sáp nhập 05 trung tâm Y tế tuyến tỉnh: Dự phòng, HIV/AIDS, Nội tiết, Truyền thông giáo dục sức khỏe, Sốt rét-KST&CT).

Đối với công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, Sở Y tế đã trình UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2018-2020, đã đề nghị Sở Nội vụ cử đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn sau đại học : 65 bác sĩ, đào tạo đại học 79 cán bộ và hơn 3.000 cán bộ được đào tạo cập nhật kiến thức về chuyên môn. Hơn 06 cán bộ tham gia các lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị, 35 cán bộ tham gia các lớp trung cấp lý luận chính trị, nhiều cán bộ tham gia các lớp quản lý nhà nước, quản lý bệnh viện, quản lý chất lượng bệnh viện. Hầu hết các bộ có trình độ đại học trở lên đều tham gia tu dưỡng về ngoại ngữ và tin học.

Trong năm, các đơn vị trực thuộc, nhất là bệnh viện đa khoa tỉnh đã thu hút được một số bác sĩ mới ra trường về làm việc, góp phần nâng tổng số bác sĩ tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh là 782 bác sĩ; Tỷ lệ bác sĩ / 10.000 dân: 7,3 (chỉ tính bác sĩ là ở cơ sở y tế công lập). Tuy nhiên xét tổng thể, đặc thù từng lĩnh vực, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của mỗi địa phương thì hiện nay ngành y tế vẫn còn thiếu bác ở cả 03 tuyến (tuyến tỉnh, tuyến huyện, tuyến xã)

5.2 Quản lý công chức, viên chức ngành y tế và ngành dân số

Tổng số bác sĩ đang làm việc tại các cơ sở y tế trực thuộc Sở là 782.

Tổng số bác sĩ trong hệ thống công lập là 913 (bao gồm Trường CĐYT, Viện Pasteur, Viện quân Y 87, bệnh viện GTVT).

Số bác sĩ ngoài công lập là 239.

Tổng số bác sĩ trên địa bàn tỉnh là 1152.

Tỷ lệ bác sĩ / 10.000 dân: 7,3 (chỉ tính bác sĩ là ở cơ sở y tế công lập)

Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2018-2020

Cử và đề nghị Sở Nội vụ cử đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn: 19 chuyên khoa II, tiến sĩ; 46 chuyên khoa I, thạc sĩ; 79 đại học.

Tham mưu UBND tỉnh phân công công tác cho 10 bác sĩ đào tạo theo địa chỉ sử dụng.

Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập toàn ngành Y tế được sáp nhập: 30% (12/40 đơn vị)

Tổ chức tập huấn, tổ chức xây dựng Đề án vị trí việc làm cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

Tham mưu Hội đồng xét tinh giản biên chế theo Nghị định 108/NĐ-CP (02 viên chức); ban hành Hướng dẫn công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm cán bộ và hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ; tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo phân cấp của tỉnh.

Sở Y tế ban hành quy chế khen thưởng cho ngành y tế và Hội đồng khen thưởng ngành Y tế bình xét thi đua, khen thưởng; xây dựng các Kế hoạch triển khai các hoạt động về giáo dục chính trị tư tưởng và giáo dục y đức cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành kịp thời theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Y tế; Ban hành tờ trình về việc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 – 2020.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra

Trong năm 2018, Thanh tra Sở Y tế đã triển khai thực hiện 12 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, gồm 03 cuộc thanh tra hành chính và 09 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành.

Thanh tra hành chính: thanh tra công tác tài chính – kế toán tại Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa và Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân và khiếu nại, tố cáo. Ban hành Kết luận kiểm tra trách nhiệm và rà soát, khắc phục những tồn tại sau kiểm tra việc phổ biến, giáo dục pháp luật và cải cách hành chính năm 2018.

Thanh tra chuyên ngành: Tổng số cuộc kiểm tra là 08 cuộc với số đối tượng được kiểm tra là 130 (cá nhân: 57, tổ chức: 73). Kết quả thanh tra, kiểm tra có 22 cá nhân, tổ chức vi phạm. Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành là 22 với tổng số tiền vi phạm hơn 190 triệu đồng.

Xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo: Trong năm 2018, phát sinh 14 đơn (04 đơn khiếu nại (01 khiếu nại lần 2) và 10 đơn kiến nghị, phản ánh (09 đơn thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội, 05 đơn thuộc lĩnh vực hành chính, chế độ chính sách) đều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở (Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm Y tế Cam Ranh, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Trung tâm Pháp y, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh).

Kết quả giải quyết: 03 vụ việc khiếu nại không đúng; Chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: 02/3 (01 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh vì có tình tiết phức tạp phát sinh nên giải quyết trễ hạn so với quy định).

Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 03 (đã thực hiện 02/3; 01 Quyết định của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng chưa triển khai thực hiện, đã được thụ lý nội dung khiếu nại lần 2, đang xác minh giải quyết).

7. Công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn các đơn vị cuối năm

Kết quả kiểm tra bệnh viện năm 2018

STT	Đơn vị được kiểm tra	Số điểm TB 2017	Số điểm TB 2018
1	BVĐK tỉnh	3,48	3.61
2	BVĐKKV Ninh Hòa	3,43	3.51
3	BVĐKKV Cam Ranh	3,36	3.37
4	BV YHCT và PHCN	3,59	3.62
5	BVCK Tâm thần	3,53	3.89
6	BV Da liễu	3,19	3.38
7	BV Lao và Bệnh phổi	2,75	3.04
8	BV bệnh NĐ	2,78	2.77
9	BVĐK huyện Cam Lâm	3,29	3.36
10	BVĐK huyện Diên Khánh	3,22	3.4
11	BVĐKKV Ninh Diêm	2,94	3.11
12	BVĐK huyện Vạn Ninh	3,08	3.18
13	BVĐK huyện Khánh Vĩnh	2,58	2.93
14	BVĐK huyện Khánh Sơn	2,63	2.84
15	BVĐK quốc tế Vinmec Nha Trang	3,47	4.16
16	BVĐK Tâm Trí	2,44	2.84
17	BV Mắt SG-NT	2,52	2.85
18	Bệnh viện 22-12		2,71

Qua 04 năm thực hiện Bộ tiêu chí kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viên, một số Bệnh viện trong tỉnh đã có sự quan tâm và đầu tư nên có mức điểm trung bình chung tăng hơn so với năm 2017; Tỷ lệ các mức 1, 2 giảm xuống đáng kể và thay vào đó là tăng các mức 3 và 4; Nhiều Bệnh viện đã có sự phấn đấu thực sự trong quá trình thực hiện cải tiến chất lượng và có nhiều tiêu chí đạt mức 4, 5 hơn so với năm 2017.

8. Hợp tác quốc tế

Trong năm 2018, ngành Y tế đã vận động các tổ chức phi chính phủ, cá nhân viện trợ về trang thiết bị, chuyên giao kỹ thuật về chuyên môn, cơ sở vật chất với tổng số tiền viện trợ là 226.773 USD thuộc 7 dự án đã tiếp nhận. Ngành Y tế đón tiếp 33 đoàn của các nước, tổ chức quốc tế đến làm việc trong lĩnh vực y tế. Trong số đó có các đoàn đến hỗ trợ chuyên giao kỹ thuật, đào tạo chuyên môn giúp cho cán bộ y tế trên địa

bàn tỉnh được cập nhật các kỹ thuật, kiến thức chuyên môn, góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng tốt hơn.

Các kỹ thuật chuyên môn được hỗ trợ chuyên giao, trao đổi kinh nghiệm, cập nhật các kiến thức, kỹ thuật mới trong điều trị bệnh lý cho ngành Y tế Khánh Hòa chủ yếu về bệnh tim mạch can thiệp, phẫu thuật cột sống, phẫu thuật thẩm mỹ, ngoại thần kinh, ung bướu,... Tổ chức các hội thảo, hội nghị quốc tế về các chuyên ngành như thần kinh, thận – niệu, tim mạch, dinh dưỡng, nội tiết. Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân nước ngoài luôn phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ thiện, nhân đạo tại các địa phương trong địa bàn tỉnh.

Tham gia chương trình Đối tác Thái Bình Dương PP18 (Hoa Kỳ), phối hợp phía Hoa Kỳ tổ chức các hội thảo chuyên đề, trao đổi chuyên môn trong việc khám chữa bệnh tại một số bệnh viện trong tỉnh, hỗ trợ về trang thiết bị y tế và xây dựng cơ sở vật chất.

9. Công tác quản lý hành nghề Y tư nhân

Tính đến ngày 31/12/2018, Sở Y tế đã cấp Chứng chỉ hành nghề cho 6420 cán bộ y tế trong toàn tỉnh và cấp 819 giấy phép hoạt động cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Nghị định 109/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về cấp CCHN đối với người hành nghề và GPHĐ đối với các cơ sở khám bệnh chữa bệnh. Chấn chỉnh việc tiếp nhận và tổ chức thực hành để cấp CCHN, khám sức khỏe. Theo dõi, giám sát hành nghề y tế tư nhân, kịp thời chấn chỉnh, thu hồi CCHN, GPHĐ đối với các cơ sở hoạt động sai quy định.

Triển khai nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ y tế.

10. Công tác phòng cháy, chữa cháy

Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện công tác PCCC tại đơn vị:

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3555/KH-UBND ngày 03/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch Kiểm tra công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu của các đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành, đội dân phòng tại các cơ sở và địa bàn trọng điểm nguy hiểm cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4014/KH-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy & cứu nạn cứu hộ và xây dựng phong trào toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020.

VIII. Đánh giá chung

Được sự ủng hộ và chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đối với ngành y tế, ngành đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.

1. Các mặt đạt được của ngành Y tế

Ngành Y tế tiếp tục được đầu tư và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt hơn cho người bệnh.

Tổ chức đấu thầu và giải quyết hậu đấu thầu nhằm luôn đảm bảo dự trữ và cung ứng đủ thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh và khi có thiên tai xảy ra.

Phối hợp chặt chẽ với BHXH tỉnh nhằm giải quyết các vướng mắc nhanh nhất, mang lại lợi ích cao nhất cho bệnh nhân.

Tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế bệnh viện. Đào tạo tập huấn quy tắc ứng xử cho cán bộ y tế, tăng cường hướng dẫn, giải thích cho người bệnh về các thủ tục, quy trình khám chữa bệnh tại đơn vị điều trị cũng như quy định của bảo hiểm xã hội hướng đến sự hài lòng của bệnh nhân.

Ban hành, kiện toàn và tổ chức thực hiện các quy trình kỹ thuật, các phác đồ điều trị đúng theo hướng dẫn của Bộ Y tế, hợp tác phát triển các chuyên môn kỹ thuật tiên tiến, nghiên cứu học, cải tiến sáng kiến nhằm phát triển chuyên môn trong chuyên môn của từng đơn vị.

UBND tỉnh đã ban hành KH đào tạo phát triển nguồn nhân lực của ngành, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị chủ động trong công tác đào tạo, nâng cao chất lượng chuyên môn.

Triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý khám chữa bệnh, đáp ứng được yêu cầu của Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế đồng thời góp phần rất lớn trong công tác cải cách hành chính của bệnh viện. Các Website của ngành y tế hoạt động hiệu quả, cập nhật các chính sách, thông tin, dịch vụ kỹ thuật của từng đơn vị nhằm góp phần tuyên truyền, quảng bá đến với người dân dễ dàng và thuận lợi.

2. Khó khăn

2.1 Phòng chống dịch:

Công tác y tế giám sát côn trùng và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết trong các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Nha Trang gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận, phải thông qua nhiều cấp quản lý các đơn vị y tế mới có thể thực hiện giám sát và biện pháp chống dịch tại các công trình xây dựng.

Một số đơn vị y tế tuyến huyện, xã chưa tích cực trong việc phối hợp, tham mưu cho chính quyền địa phương cùng cấp trong việc chỉ đạo và triển khai hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết tại địa phương; Việc tổ chức thực hiện chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy, vệ sinh môi trường tại một số xã/phường thực hiện chưa triệt

đề (qua kiểm tra một số hộ đã triển khai diệt lăng quăng thì vẫn còn lăng quăng/bọ gậy trong nhà ở các điểm đoàn đến kiểm tra).

2.2 Nhân lực và phát triển chuyên môn kỹ thuật

Các đơn vị trong ngành thiếu bác sỹ, nhất là các BV chuyên khoa, BV tuyến huyện, phòng khám đa khoa khu vực và y tế xã, nên ảnh hưởng đến công tác đào tạo, phát triển chuyên môn kỹ thuật của ngành.

Chế độ, chính sách cho cán bộ viên chức ngành y tế còn thấp, chưa thu hút được bác sỹ về công tác tại các đơn vị y tế.

2.3 Công tác KCB BHYT

Năm 2018 theo Quyết định số 17/QĐ-TTg ngày 02/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ giao dự toán khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế số tiền 954,517 tỷ đồng, trong khi chi phí khám chữa bệnh phát sinh là 1.135.446 triệu đồng, thiếu khoảng 180,929 tỷ đồng. Hiện nay chưa có phương án để thanh toán cho các cơ sở khám chữa bệnh.

Theo dự kiến năm 2019 Chính phủ giao dự toán là 1.024 tỷ đồng, dự kiến chi năm 2019 khoảng 1.431 tỷ đồng, như vậy thiếu khoảng 407 tỷ đồng.

Chỉ trong năm 2018, Bộ Y tế đã ban hành 2 Thông tư liên quan đến việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT (TT 15 và TT 39) gây khó khăn cho việc cập nhật.

2.4 Cơ sở vật chất:

Kinh phí sửa chữa hàng năm cho các đơn vị trong ngành còn thấp nên nhiều cơ sở xuống cấp không được sửa chữa kịp thời.

Các xe chuyên dụng như xe cấp cứu của một số đơn vị đã xuống cấp, đã thanh lý nhưng chưa có kinh phí để mua sắm mới, nên ảnh hưởng đến công tác vận chuyển cấp cứu bệnh nhân, đặc biệt là BVĐK tỉnh, BVCK Tâm thần, TTYT huyện Diên Khánh, TTYT huyện Khánh Sơn (xe gần hư).

Việc quy định đấu thầu tập trung mua máy điều hoà nhiệt độ của Trung tâm mua sắm tập trung của tỉnh chậm ảnh hưởng nhiều đến công tác điều trị của các Bệnh viện, các bệnh viện phải chờ trong thời gian dài, năm 2018 không thể mua sắm được, trong khi nhu cầu về công tác chuyên môn rất cần thiết.

2.5 Trang thiết bị y tế:

Kinh phí mua sắm TTB trong ngành thấp, các đơn vị thiếu TTB để triển khai kỹ thuật mới, kỹ thuật cao, nhiều TTB đã quá thời gian sử dụng chưa đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân.

2.6 Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số

Một số số Dự án thuộc chương trình mục tiêu y tế Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch hoạt động chậm ảnh hưởng đến kế hoạch của địa phương.

Thông tư 26/2018/TT-BTC về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu Y tế-Dân số giai đoạn 2016-2020 ban hành chậm (có hiệu lực từ ngày 7/5/2018) do đó các đơn vị lúng túng trong việc triển khai. Mặt khác, Thông tư quy định cụ thể từng hoạt động theo từng nguồn ngân sách (ngân sách tỉnh riêng, ngân sách Trung ương riêng), do đó rất khó triển khai thực hiện. Cụ thể năm 2018, Ngân

sách Trung ương bổ sung nhưng không thực hiện hết do không có nội dung chi, trong các hoạt động sử dụng ngân sách tỉnh không triển khai được do thiếu kinh phí.

3. Hạn chế

Hầu hết các đơn vị chưa thực hiện đúng việc cho thuê tài sản, liên doanh liên kết theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Còn thiếu nhiều thủ tục, chưa xin ý kiến của cơ quan cấp trên trong việc cho thuê tài sản.

Việc dự trù mua thuốc, hoá chất, vật tư tiêu hao của các đơn vị chưa sát so với thực tế sử dụng dẫn đến chưa mua đúng số lượng so với hợp đồng đã ký với các công ty.

4. Kiến nghị

4.1 Đối với UBND tỉnh

Bổ sung kinh phí để đầu tư trang thiết bị y tế thay thế cho những thiết bị đã cũ, hết thời gian sử dụng hoặc sử dụng không đảm bảo chất lượng.

Nâng tổng mức vốn sửa chữa hàng năm cho Sở Y tế từ 8/năm tỷ đồng lên 15 tỷ đồng /năm.

Trang bị các xe cấp cứu cho các đơn vị trực thuộc.

Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị BHXH Việt Nam bổ sung đủ kinh phí để thanh toán kịp thời cho các cơ sở khám, chữa bệnh năm 2018 và năm 2019..

4.2 Đối với Bộ Y tế

Sớm ban hành Thông tư quy định về tiêu chuẩn định mức thiết bị chuyên dùng theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg cho ngành y tế.

4.3 Đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Tham mưu Chính phủ phân bổ quỹ BHYT đảm bảo kinh phí để các đơn vị thực hiện, trong đó thanh toán kinh phí thiếu năm 2018 so với chi phí phát sinh và điều chỉnh dự toán năm 2019 phù hợp với thực tế tại địa phương.

4.4 Đối với Bộ Tài chính

Sửa đổi Thông tư 26/2018/TT-BTC về việc quản lý và thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số giai đoạn 2016-2020 theo hướng được phép điều chỉnh hoạt động từ nguồn kinh phí địa phương sang ngân sách Trung ương và ngược lại.

IX. 10 Sự kiện nổi bật của ngành Y tế Khánh Hòa năm 2018

1. Kiện toàn 8/8 Trung tâm y tế tuyến huyện thành các Trung tâm y tế tuyến huyện đa chức năng nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, trang thiết bị giúp nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm y tế trong việc thực hiện các nhiệm vụ: y tế dự phòng, khám chữa bệnh, và công tác Dân số.

2. Thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa (Khanh Hoa provincial Center for Disease Control: Khanh Hoa CDC), trên cơ sở hợp nhất 5 đơn vị y tế thuộc hệ dự phòng: Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống Sốt rét-Ký sinh trùng và côn trùng, Trung tâm Nội tiết, và Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe. Đây là mô hình tổ chức tương tự các nước

tiên tiến trên thế giới tạo điều kiện thuận lợi cho hội nhập quốc tế và giúp kiện toàn hệ thống y tế địa phương theo hướng tinh gọn đầu mối, tăng cường hiệu quả hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo đề án bệnh viện vệ tinh thành công và được Bộ Y tế tặng bằng khen, cùng với việc hợp tác, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ các tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước, nhiều kỹ thuật mới, hiện đại của tuyến Trung ương đã được thực hiện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh như: các gói kỹ thuật hiện đại về tầm soát ung thư, lấy và lưu trữ tế bào gốc, chụp cắt lớp quang học nhãn cầu (OCT), các kỹ thuật chuyên sâu về thính học, phẫu thuật cột sống-thần kinh.

4. Sở Y tế phối hợp với BHXH tỉnh triển khai thực hiện tốt chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế tạo điều kiện thuận lợi để người dân dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ y tế và gia tăng tỷ lệ tham gia Bảo hiểm y tế, cuối năm 2018 tỷ lệ bao phủ BHYT tại tỉnh Khánh Hòa đạt 89% tiến tới BHYT toàn dân.

5. Sở Y tế đã ban hành và triển khai giai đoạn 1 của Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với mục tiêu đảm bảo truy xuất nguồn gốc thuốc, kiểm soát hạn dùng của thuốc, kiểm soát giá thuốc và quản lý chất lượng thuốc nhằm bảo đảm chất lượng thuốc, an toàn cho sức khỏe khi sử dụng thuốc.

6. Tỉnh Khánh Hòa được Bộ Y tế chọn 03 Trạm Y tế xã làm mô hình Trạm y tế điểm trong 26 Trạm Y tế trên toàn quốc triển khai hoạt động theo nguyên lý y học gia đình, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân tại tuyến y tế cơ sở thí điểm ở 03 huyện: Diên Khánh, Cam Lâm, và Ninh Hòa theo nguyên lý y học gia đình giúp nâng cao chất lượng công tác dự phòng và khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở.

7. Sở Y tế triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện chỉ số hài lòng của các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực y tế nâng chỉ số hài lòng năm 2018 lên mức 82,95%.

8. Công tác An toàn vệ sinh thực phẩm luôn được quan tâm, bãi bỏ nhiều thủ tục hành chính trong lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm tạo điều kiện kinh doanh thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân. Bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm cho các Hội nghị quốc tế và toàn quốc tổ chức tại Nha Trang, Khánh Hòa.

9. Công tác Thanh tra, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và các cơ sở hành nghề y dược tư nhân luôn được quan tâm. Trong năm, đã thực hiện 12 cuộc kiểm tra, xử lý 22 cá nhân và tổ chức vi phạm với số tiền phạt hơn 190.000.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động 03 tháng đối với 01 cơ sở khám chữa bệnh và đình chỉ hoạt động hành nghề của 04 cơ sở khác, qua đó chấn chỉnh kịp thời, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

10. Hợp tác với các tổ chức quốc tế đến từ nhiều quốc gia như: Hoa Kỳ, Pháp, Bỉ, Đức, Đan Mạch, Thụy Sĩ, Ý, Đài Loan, Nhật Bản,... trong các lĩnh vực đào tạo, khám chữa bệnh, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, viện trợ nhân đạo, Hội nghị, hội thảo khoa học,..., triển khai hiệu quả Chương trình đối tác xuyên Thái Bình Dương (PP18). Trong năm, ngành Y tế tỉnh đã được tiếp nhận viện trợ hơn 250.510 USD.

PHẦN B:

CHỈ TIÊU VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2019

I. Mục tiêu chung:

Tiếp tục xây dựng hệ thống y tế Khánh Hoà theo hướng công bằng, hiệu quả và phát triển; bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng; giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ và cải thiện chất lượng dân số.

II. Các chỉ tiêu y tế năm 2019 (thực hiện Quyết định số 3799/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 11/12/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Dân số trung bình	người	1.237.800
2	Mức giảm tỉ suất sinh	‰	0,1
3	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai so với 100 bé gái)		110,6
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90
5	Số giường bệnh công lập/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	giường	29,1
6	Số bác sỹ/10.000 dân	bác sỹ	7,5
7	Tỷ lệ trạm y tế đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011 – 2020 (chuẩn mới)	%	96,3
8	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	‰	5,5
9	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	5
10	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi:		
	Tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân của trẻ em dưới 5 tuổi	%	<9
	Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi	%	<11

III. Kế hoạch ban hành các văn bản của ngành y tế năm 2019

1. Ban hành kế hoạch phòng bệnh truyền nhiễm và chống dịch năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

2. Ban hành Kế hoạch phòng chống tác hại thuốc lá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2019 – 2020 và tầm nhìn 2025;

3. Phê duyệt Kế hoạch hoạt động Chương trình Mục tiêu y tế - Dân số 2016 – 2020;

4. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết 12/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về ban hành bảng giá khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của BHYT trên địa bàn tỉnh;

5. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về chế độ ưu đãi đối với ngành Y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao và Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng nguồn cán bộ quy hoạch dự bị dài hạn và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

IV. Kế hoạch triển khai công tác y tế năm 2019

1. Công tác dự phòng:

Tiếp tục theo dõi, giám sát, chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh tại các địa phương trên địa bàn tỉnh để chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống các dịch tay chân miệng, bệnh do vi rút Zika, sốt xuất huyết,... Triển khai tốt Dự án chủ động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 4299/QĐ-BYT ngày 9/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Y tế cơ sở

Thực hiện tốt Đề án trạm y tế xã theo mô hình điểm của Bộ Y tế tại 3 TYT thuộc TTYT Ninh Hòa.

Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch phát triển mạng lưới y học gia đình giai đoạn 2016 – 2020. Triển khai Dự án giáo dục đào tạo nhân lực y tế phục vụ cải cách hệ thống y tế (HPET) trên địa bàn tỉnh.

3. Dân số KHHGD

Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số và kế hoạch hóa gia đình. Duy trì mức sinh thấp hợp lý, khống chế tốc độ tăng nhanh tỷ số giới tính khi sinh, giảm dị tật và bệnh bẩm sinh, đáp ứng đủ nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân; Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản chất lượng.

4. An toàn thực phẩm

Tăng cường năng lực hệ thống quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm từ tỉnh đến huyện, xã. Nâng cao kiến thức và thực hành về an toàn vệ sinh thực phẩm cho các nhóm đối tượng. Ngăn ngừa hiệu quả tình trạng ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua đường thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân.

5. Phát triển nguồn lực và tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai Đề án Đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020.

Kiên toàn và ổn định tổ chức bộ máy của các đơn vị trong ngành.

6. Kế hoạch tài chính

Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cho các đơn vị.

Duyệt quyết toán năm 2018 và kiểm tra tài chính các đơn vị.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ hoạt động tài chính theo lộ trình được phê duyệt tại Quyết định số 3762/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Thông tư/2018/TT-BTC của Bộ Y tế về việc quy định thống nhất giá dịch vụ y tế đối với người tham gia BHYT.

Triển khai thực hiện các chương trình, dự án như: Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số; Đề án Y tế biển đảo và Dự án HPET.

Tham mưu UBND tỉnh sửa đổi NQ 12/2016/NQ-HĐND về giá dịch vụ y tế đối với người không có thẻ BHYT.

Mua sắm thiết bị cho các đơn vị.

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong đó dự kiến khởi công Bệnh viện đa khoa thành phố Nha Trang, Xây dựng các đội Y tế dự phòng.

Tiếp nhận hàng viện trợ của các Tổ chức, cá nhân.

7. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh; Giảm quá tải cho bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh thông qua đường dây nóng để nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh. Kiểm tra các cơ sở y tế thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, giao ban định kỳ với BHYT và giao ban y tế công lập và ngoài công lập nhằm giải quyết các vướng mắc trong quá trình thanh toán, đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân có thẻ bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt việc hỗ trợ của các bệnh viện công lập đối với các bệnh viện tư trong công tác khám, chữa bệnh.

Thẩm định kỹ thuật khám chữa bệnh theo phân tuyến, tiếp tục thực hiện chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816 và Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016-2020.

8. Công tác Dược

Phối hợp với các đơn vị, sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Đề án "tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017- 2020" trên địa bàn Khánh Hòa; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dược và mỹ phẩm trên địa bàn quản lý; Tổ chức đấu thầu tập trung mua thuốc, hóa chất, vật tư và sinh phẩm cho toàn ngành trong 2 năm 2019-2020 bảo đảm không để thiếu thuốc; Tiếp tục tổ chức vận động, tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Đề án "*Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam*" trên địa bàn Khánh Hòa; Củng cố, nâng cao vai trò, năng lực hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị, công tác dược lâm sàng và khoa dược bệnh viện.

9. Công tác CCHC

Tiếp tục tham mưu trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực; tổ chức rà soát, báo cáo công tác CCHC theo quy định và phối hợp với các phòng tổ chức kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trong toàn Ngành Y tế.

Chú trọng công tác CCHC các đơn vị trong ngành, rút ngắn thời gian chờ khám bệnh của nhân dân.

10. Ứng dụng CNTT

Tiếp tục tham mưu trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào các hoạt động chuyên môn và công tác quản lý, tập trung triển khai như: Hệ thống một cửa, Hệ thống phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm nhắc việc, phần mềm quản lý văn bản, phần mềm thanh toán BHYT, phần mềm thống kê y tế do Bộ Y tế triển khai.

11. Công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ

Tiếp tục tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nhằm thay đổi nhận thức, hành động của người dân về bình đẳng giới và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho cán bộ, công chức phụ trách công tác bình đẳng giới và VSTBPN của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

12. Thanh tra

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2019 và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác PCTN năm 2019; Chỉ đạo tăng cường các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật đối với các lĩnh

vực: chế độ tài chính, kế toán, đầu tư xây dựng, việc quản lý sử dụng các nguồn kinh phí; quản lý sử dụng tài sản, vật tư, hóa chất, thuốc, trang thiết bị y tế trong ngành.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; gắn với việc thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan.

Giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản tại các đơn vị trực thuộc./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh Ủy (để b/c);
- HĐND Tỉnh (để b/c);
- Ban Tuyên giáo (để b/c);
- UBND Tỉnh (để b/c);
- Các Sở khối thi đua (VBĐT);
- Phòng PA03 (Công an tỉnh);
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng ban, CDN (VBĐT);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC